

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ TỄ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 26/2024/HS-ST

Ngày 14-8-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TỄ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Loan

2/ Ông K' Sung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dư Thị Kiều Uyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thuý Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với:

* Bị cáo **VŨ CHÍ THẮNG** - Sinh ngày 04 tháng 6 năm 1994; tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: Tổ dân phố I, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Chí Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ1 - Sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Hiện bị cáo đang được tại ngoại “Có mặt”.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn V – Sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 11/2023, Vũ Chí T gặp một người đàn ông tên là H (không rõ nhân thân, lai lịch). Khi đó, T có thấy H mang theo một khẩu súng để đi săn. Sau khi nói chuyện, T nảy sinh ý định mua một khẩu súng mang theo người để sử dụng vào mục đích săn bắn khi đi rừng. Vũ Chí T đã hỏi mua khẩu súng của H thì được H đồng ý bán lại cho T với số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), kèm theo 01 (một) viên đạn, T đã mua súng và trả trực tiếp cho H số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Khi giao súng cho T thì H có hướng dẫn

cho T cách sử dụng súng. Sau khi mua được súng Vũ Chí T đã mang súng về cất giấu dưới gầm giường phòng ngủ tại địa chỉ: Tổ dân phố I, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Vào khoảng 17 giờ ngày 06/12/2023, sau khi đi ngủ về nhà, do có suy nghĩ tiêu cực nên T có ý định tự tử. Khoảng 30 phút sau, T xuống phòng bếp lấy 01 con dao thái lan cán gỗ, màu nâu đem vào phòng ngủ, T cầm dao cắt vào vị trí cổ tay trái nhiều lần. Để tiếp tục gây thương tích cho cơ thể, T lấy khẩu súng đã mua của Hoàng lắp đạn vào khẩu súng. Sau đó, T ngồi ở giường, kê nòng súng vào phía ngực trái rồi dùng tay phải bóp cò súng, đạn nổ làm T bị thương ngã xuống dưới nền nhà rồi ngất đi. Vũ Chí T được người nhà phát hiện và đưa đi cấp cứu đến ngày 18/12/2023 thì được xuất viện.

Ngày 07/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp nhận tố giác của ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1976, trú tại: thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là chú của Vũ Chí T2 về việc cất giấu, sử dụng khẩu súng của Vũ Chí T. Căn cứ vào Kết luận giám định 1619/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh L, ngày 15/03/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã chuyển hồ sơ, vật chứng kèm theo đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L để kiểm tra, xác minh theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, chuyển đến Cơ quan ANĐT Công an tỉnh L gồm:

+ 01 (một) khẩu súng có kích thước tổng thể 20cm X 80,5cm và 01 (một) vật dạng vỏ đạn thể thao.

+ 01 (một) con dao dài 26cm, trên lưỡi dao có khắc chữ “DO TUYET”.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 61/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 20/12/2023 đối với khẩu súng thu giữ của Vũ Chí T. Tại kết luận giám định số 1619/KL- KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh L, xác định:

- Khẩu súng có kích thước tổng thể 20cm X 80,5cm gửi giám định ***là súng tự chế cỡ nòng 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng***. Khẩu súng hiện còn sử dụng để bắn được.

Đối với khẩu súng ***“thuộc vũ khí quân dụng”*** đang được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L gửi tại kho quân khí Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSLĐ-P1 ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Chí T về tội ***“Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”*** theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tẻh thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Chí T từ 12 (*mười hai*) tháng đến 15 (*mười lăm*) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L xử lý theo thẩm quyền: 01 (một) khẩu súng có kích thước tổng thể 20cm X 80,5cm và 01 (một) vật dạng vỏ đạn thể thao.

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đa Tễ tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 26cm, trên lưỡi dao có khắc chữ “DO TUYET”.

* Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tễ còn đề nghị Hội đồng xét xử, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Vào khoảng đầu tháng 11/2023, bị cáo đã mua một khẩu súng có kích thước tổng thể 20cm X 80,5cm qua giám định là súng tự chế cỡ nòng 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng kèm theo 01 viên đạn của đối tượng tên “H” (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 3.000.000 đồng. Bị cáo T mang súng, đạn về cất giấu tại gầm giường phòng ngủ tại nhà ở địa chỉ: Tổ dân phố I, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vào khoảng 17 giờ ngày 06/12/2023, bị cáo T sử dụng súng để tự tử, bị cáo kê nòng súng vào phía ngực trái rồi dùng tay phải bóp cò súng, đạn nổ làm cơ thể bị thương. Qua lời khai nhận của bị cáo, người làm chứng tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về vũ khí. Bản thân bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù biết khẩu súng do mình mua của một người không rõ nhân thân, lai lịch là vũ khí quân dụng và nhận thức được việc tàng trữ loại vũ khí này là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cất giấu cho riêng bản thân mình mục đích để đi săn mà không giao nộp cho cơ quan chức năng. Ngày 06/12/2023, bị cáo T sử dụng súng để tự tử, bị cáo kê nòng súng vào phía ngực trái rồi dùng tay phải bóp cò súng, đạn nổ làm cơ thể bị thương, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật.

[4] Về hình phạt: Cần phải có một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo T đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xét thấy cần xem xét thêm các tình tiết cho bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên toà bị cáo trình bày: Sau sự việc xảy ra ngày 06/12/2023, đến nay tay trái của bị cáo chưa hồi phục, chưa cử động linh hoạt được như trước, sức khỏe của bị cáo vẫn còn yếu.

[7] Trong vụ án này còn có: Đối với trường hợp người đàn ông tên H, do thông tin bị cáo T cung cấp không đủ căn cứ để xác định H là ai, sinh sống ở đâu. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự trong vụ án này, Cơ quan ANĐT tiếp tục điều tra, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) khẩu súng có kích thước tổng thể 20cm X 80,5cm và 01 (một) vật dạng vỏ đạn thể thao. Xét thấy, đây là súng tự chế cỡ nòng 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng, do đó cần giao các vật chứng cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L để xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

- 01 (một) con dao dài 26cm, trên lưỡi dao có khắc chữ “DO TUYET”. Xét thấy, đây là những vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Chí T phạm tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Chí T 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L xử lý theo thẩm quyền: 01 (một) khẩu súng có kích thước tổng thể 20cm X 80,5cm và 01 (một) vật dạng vỏ đạn thể thao. Hiện các vật chứng đang được tạm gửi tại Kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L theo Lệnh nhập kho số: 09-VC/LNK-2024 ngày 27/5/2024 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 26cm, trên lưỡi dao có khắc chữ “DO TUYET”. Chi tiết của vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/7/2024 giữa cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đa Tềh.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- BCHQS tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đa Tềh;
- Công an huyện Đa Tềh;
- Bị cáo;
- Thi hành án;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Nguyễn Thị Loan

Dương Văn Hùng

K' Sung